

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 23 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Vân Anh và ông Nguyễn Huy Trụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Đình Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thanh H, sinh ngày 13/02/1970 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ; trú tại: Tổ 33A, M 1, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Ch, đã chết và bà Nguyễn Thị Minh Kh, sinh năm 1938; có vợ: Lưu Thị Kim Ng, sinh năm 1973; con: Có 01 (Một) con sinh năm 2004; tiền sự: Không.

- Tiền án: 01 tiền án

Bản án hình sự sơ thẩm số: 202/2017/HSST ngày 27/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 27 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2019.

- Nhân thân:

Bản án số hình sự sơ thẩm số: 01/HSST ngày 08/01/2000 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình và Bản án hình sự phúc thẩm số 74/HSPT ngày 06/3/2001 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/8/2003. Đã thi hành xong án phí và khoản nộp xung quỹ vào tháng 9/2003.

Bản án hình sự sơ thẩm số 250/2009/HSST ngày 21/8/2009 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2011. Đã thi hành xong án phí ngày 22/4/2010.

Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2012/HS-ST ngày 16/02/2012 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2015. Đã thi hành xong khoản tịch thu xung quỹ nhà nước và án phí ngày 04/11/2012.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 20 ngày 03/01/2021, Tổ công tác Công an phường T – thành phố V – tỉnh Phú Thọ đang làm nhiệm vụ tại tổ 33A, M 1, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì phát hiện Trần Thanh H có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra, H đã tự giao nộp 02 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng bạc bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H khai nhận đó là 02 gói ma túy đá của H tàng trữ với mục đích để bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong 02 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên và thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng đã cũ, số IMEI 357261095469208 kèm sim trong máy số 0969146238 cùng số tiền 2.950.000 đồng. Đồng thời, ngày 04/01/2021 Công an phường T đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và đối tượng cùng vật chứng, tài sản thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra – Công an thành phố V đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 gói ma túy thu giữ của Trần Thanh H. Tại bản Kết luận giám định số 126/KLGD ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 02 gói giấy có mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng bạc, trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,290 gam, loại: Methamphetamine”.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục số II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại 0,147 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Tại cơ quan điều tra, H khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, nên

khoảng hơn 11 giờ ngày 03/01/2021 H đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực chợ Th thuộc thị trấn Th , V, Vĩnh Phúc tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp một người đàn ông tên S (H không biết tên, tuổi, địa chỉ), hỏi và mua được của S 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng bạc, bên trong gói giấy có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy với giá 400.000 đồng. Sau đó, H cầm gói ma túy mua được về nhà thuộc tổ 33A, M 1, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ tách lấy một phần của gói ma túy vừa mua được sử dụng cho bản thân. Phần ma túy còn lại, H chia thành 02 phần rồi gói thành 02 gói ma túy có đặc điểm đều là 02 gói giấy có mặt ngoài và mặt trong màu trắng bạc bên trong ma túy đá, H để 02 gói ma túy trên vào túi quần trước đang mặc. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Hải đứng trước cửa nhà xem có ai hỏi mua ma túy sẽ bán. Một lúc sau, H bị tổ công tác công an phường T, thành phố V phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 25/CT-VKSVT ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo: Trần Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo từ 24 (Hai mươi tư) đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền số tiền 450.000 đồng của bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiêu hủy: 01 (Một) bì niêm phong số: 126/KLGD bên trong có chứa 0,147 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả, 01 (Một) sim điện thoại số 0969.146.238 của Trần Thanh H.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, các bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố

V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo cũng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội: Hồi 22 giờ 20 ngày 03/01/2021, tại tổ 33A, M 1, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Trần Thanh H tàng trữ trái phép 0,290 gam Methamphetamine với mục đích để bán thì bị Tổ công tác Công an phường T phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Xét hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét bị cáo là người có đủ năng lực hành vi hình sự, có nhận thức, có khả năng lao động; bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt và chấp hành hình phạt đối với các tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" nên bị cáo hiểu rõ hơn ai hết về hậu quả hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Vì lẽ đó, hành vi phạm tội lần này của bị cáo không chỉ gây mất trật tự trị an xã hội mà còn thể hiện sự coi thường pháp luật nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian đủ để bị cáo được rèn luyện, cải tạo thành người có ích cho xã hội đồng thời làm bài học răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự do bị cáo có 01 tiền án về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy".

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và toàn bộ quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có mẹ để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, các bị cáo không có tài sản riêng gì khác có

giá trị ngoài số tiền bị thu giữ do đó Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 450.000 đồng của Trần Thanh H.

[5]. Về vật chứng:

[5.1]. Đối với 01 (Một) bì niêm phong số: 126/KLGĐ bên trong có chứa 0,147 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả là vật chứng của vụ án bị cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2]. Đối với 01 (Một) sim điện thoại số 0969.146.238 của Trần Thanh H không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 03/01/2021 của Trần Thanh H. Ngày 27/01/2021, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPVPHC là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Sơn bán ma túy cho Trần Thanh H, do Hải không biết tên, tuổi, địa chỉ đồng thời ngoài lời khai của H không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng đã cũ, số IMEI 357261095469208 và số tiền 2.500.000 đồng quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Lưu Thị Kim Ng, sinh năm 1973, hộ khẩu thường trú: tổ 33A, M 1, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Ngày 26/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã trả lại cho chị Ngân là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt, vật chứng và án phí đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2021.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) của Trần Thanh H.

[3]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật

Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì niêm phong số: 126/KLGD bên trong có chứa 0,147 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả và 01 (Một) sim điện thoại số 0969.146.238 của Trần Thanh H.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V theo biên bản bàn giao ngày 02/02/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2019/0000234 ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V).

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Cơ quan THAHS - CA thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường T, thành phố V;
- Bị cáo;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

